

Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Thống kê có nhiệm vụ thực hiện những quy định trong Thông tư đồng thời tham mưu cho lãnh đạo các ngành, các cấp trong việc tính toán các chỉ tiêu có liên quan và chỉnh lý số liệu lịch sử về sản lượng lương thực có hạt của cả nước cũng như từng tỉnh, huyện,... theo đúng tinh thần của Thông tư này./.

KT. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê
Phó Tổng cục trưởng

NGUYỄN VĂN TIẾN

THÔNG TƯ số 03/2000/TT-TCTK ngày 28/8/2000 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/1999/TT-TCTK ngày 19/10/1999 hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/1999/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê.

Ngày 19 tháng 10 năm 1999, Tổng cục Thống kê đã ban hành Thông tư số 04/1999/TT-TCTK hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/1999/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê;

Để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Tổng cục Thống kê sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Thông tư số 04/1999/TT-TCKT ngày 19 tháng 10 năm 1999 như sau:

1. Điểm a khoản 2 Mục I Thông tư số 04/1999/TT-TCKT quy định “Cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo và

thực hiện công tác thống kê; công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên (sau đây gọi chung là cá nhân) có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê thì bị xử phạt theo Nghị định số 93/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ và quy định tại Thông tư này”; nay sửa đổi, bổ sung như sau:

- Cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác thống kê; công dân Việt Nam từ 14 tuổi trở lên (sau đây gọi chung là cá nhân) có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê thì bị xử phạt theo Nghị định số 93/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ, Thông tư số 04/1999/TT-TCTK và quy định tại Thông tư này.

- Xử lý người chưa thành niên vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê theo quy định tại Điều 6 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995.

2. Bỏ câu “Vi phạm trong hoàn cảnh thiên tai, hỏa hoạn” tại điểm d1 khoản 3 Mục I Thông tư số 04/1999/TT-TCTK.

3. Điểm 3.2 khoản 3 Mục II Thông tư số 04/1999/TT-TCTK quy định “Phạt tiền từ trên 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi cố ý báo cáo sai số lượng, giá trị thực tế các hiện tượng kinh tế xã hội phát sinh”; nay được sửa lại như sau:

“Phạt tiền từ trên 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi báo cáo sai số lượng, giá trị thực tế các hiện tượng kinh tế xã hội phát sinh”.

4. Khoản 4 Mục II Thông tư số 04/1999/TT-TCTK: Nộp báo cáo thống kê không kịp thời, đầy đủ:

- Điểm b.1 khoản 4.1 quy định “Báo cáo thống kê chậm từ 5 ngày đến dưới 20 ngày đối với báo cáo tháng, từ 10 ngày đến dưới 20 ngày đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và từ 15 ngày đến dưới 30 ngày đối với báo cáo năm”; nay được sửa lại như sau:

“Báo cáo thống kê chậm từ 5 ngày đến dưới 20 ngày đối với báo cáo tháng, từ 10 ngày đến dưới 20 ngày đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và từ 15 ngày đến dưới 20 ngày đối với báo cáo năm”.

- Điểm a.1 khoản 4.2 quy định “Báo cáo thống kê chậm từ 20 ngày đến dưới 30 ngày đối với báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng; từ 30 ngày đến dưới 45 ngày đối với báo cáo năm; nay được sửa lại như sau:

“Báo cáo thống kê chậm từ 20 ngày đến dưới 30 ngày đối với báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, từ 20 ngày đến dưới 45 ngày đối với báo cáo năm”.

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký./.

KT. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê
Phó Tổng cục trưởng

NGUYỄN VĂN TIẾN